

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 110/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị A, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Bà Đoàn Thị L (Tên gọi khác: C), sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Bà Đoàn Thị L (Tên thường gọi: C) thừa nhận có nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho bà Phan Thị A số tiền 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng). Phương thức và thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

Ngày 16/3/2024 trả 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Ngày 16/12/2024 trả 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).

Nếu bà Đoàn Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ vào ngày 16/3/2024 thì bà Phan Thị A có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền bà L còn nợ bà A.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phan Thị A cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Đoàn Thị L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm.

2.2. Về án phí sơ thẩm:

Bà Đoàn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) nhưng được miễn nộp toàn bộ số tiền này do bà L là người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền án phí sơ thẩm và được Tòa án chấp nhận.

Bà Phan Thị A được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không xem xét, xử lý tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Puh;
- CCTHADS huyện Chư Puh;
- Lưu: HSPA, VT-LT.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Nay Lu Vinh